

Số: 132 /BC-THPH1

Phú Hòa, ngày 05 tháng 05 năm 2025

BÁO CÁO

Tổng kết công tác thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục Năm học 2024 - 2025

Kính gửi: Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Thủ Dầu Một

Căn cứ Công văn số 1918/PGDDĐT ngày 09 tháng 09 năm 2024 của phòng giáo dục và đào tạo thành phố Thủ Dầu Một về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2024 – 2025.

Căn cứ công văn số 1109/KH-SDGĐT ngày 16/4/2025 của SGDĐT Bình Dương về công tác Chuyển đổi số, Cải cách hành chính, Văn thư lưu trữ và Thông tin, tuyên truyền về Giáo dục và Đào tạo năm 2025.

Trường Tiểu học Phú Hòa 1 báo nhiệm vụ thực hiện ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2024-2025 cụ thể như sau:

I. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Công tác phổ biến tuyên truyền

- Nhà trường đã tổ chức quán triệt chủ trương của Đảng, của ngành, cung cấp thông tin, khái niệm cơ bản về chuyển đổi số, công nghệ số, dịch vụ số và sự cần thiết phải chuyển đổi số; tích cực truyền thông, nâng cao nhận thức của nhà giáo, cán bộ quản lý, học sinh, học viên và cha mẹ các em để quán triệt quan điểm chuyển đổi số là xu thế tất yếu của ngành, diễn ra với tốc độ rất nhanh và không thể không thực hiện nếu không muốn lạc hậu với xu thế phát triển.

- Truyền thông về chuyển đổi số hướng đến lợi ích của học sinh, phụ huynh; nâng cao văn hóa khai thác và ý thức sử dụng công nghệ thông tin từ gia đình đến nhà trường và xã hội nhằm hướng tới các ứng dụng lành mạnh, thiết thực, hiệu quả, góp phần hình thành xã hội thông tin, gắn kết với bảo đảm an toàn, an ninh thông tin cho người sử dụng.

- Thực hiện một số bài tuyên truyền chuyển đổi số đến giáo viên, học sinh như việc tham gia học trực tuyến tại gia đình, khai thác kiến thức trên mạng, học qua chương trình phát sóng của Đài truyền hình Việt Nam; Việc cập nhật thông tin trên cơ sở dữ liệu ngành đối với cả giáo viên và học sinh về lý lịch cá nhân, về đánh giá chuẩn nghề nghiệp, sổ liên lạc điện tử, thông tin học tập, ... thông qua chuyên đề chuyên môn, họp Hội đồng, chuyên đề Đội.

2. Cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học

- Phòng thực hành Tin học, phòng lab ngoại ngữ tiếp tục được đầu tư, bổ sung trang thiết bị trong đó có thiết bị số.

- Wifi đã phủ sóng toàn trường, mạng dây đã kết nối đến từng lớp học trực tiếp và các phòng bộ môn.
- Các phòng học được trang bị đầy đủ ti vi, giáo viên có máy tính để thực hiện việc giảng dạy trên lớp.

3. Công tác bồi dưỡng đội ngũ

- Tổ chức nhiều buổi tập huấn thiết thực về những công nghệ cơ bản phục vụ việc giảng dạy, soạn bài cho giáo viên góp phần giúp giáo viên và học sinh chủ động, sáng tạo trong học tập trực tuyến và học tập kết hợp trong trạng thái bình thường mới.
- Thành lập Tổ hỗ trợ công tác chuyển đổi số để hỗ trợ các giáo viên, tham gia tập huấn, tọa đàm, hội thảo liên quan đến năng lực số.
- Các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch chuyển đổi số theo tháng, có đánh giá kết quả hàng tháng.
- Tổ chức hội thảo trao đổi kinh nghiệm, giải đáp thắc mắc về công tác chuyển đổi số trong nhà trường.

4. Triển khai phần mềm mới, duy trì và nâng cấp phần mềm cũ

- Nhà trường tiếp tục triển khai phần mềm mới, duy trì, nâng cấp phần mềm ứng dụng đang sử dụng để thực hiện chuyển đổi số phù hợp, hiệu quả.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác tuyên truyền

- Nhà trường đã chú trọng công tác tuyên truyền đến 100% CBGVNV, phụ huynh và học sinh, với hình thức trực tiếp, gián tiếp thông qua họp Hội đồng, Website, facebook nhà trường, nhóm lớp. Qua đó CBGVNV, học sinh và phụ huynh đã tích cực hưởng ứng và vận dụng công nghệ thông tin trong mọi hoàn cảnh, mọi nhiệm vụ quản lý, chuyên môn.

2. Về cơ sở vật chất, trang thiết bị

- Có 02 phòng thực hành Tin học với 80 máy tính đảm bảo 1 HS/máy; 9 máy tính phục vụ công tác quản lý và các đoàn thể.
- Có 01 phòng lab ngoại ngữ, 01 phòng âm nhạc, 01 mỹ thuật được trang bị đầy đủ thiết bị cho việc giảng dạy và học tập.
- Tất cả các lớp học được trang bị đầy đủ tivi hoặc máy chiếu tại các phòng học phục vụ trực tiếp công tác giảng dạy và học tập.
- 100% giáo viên có máy tính để thực hiện việc giảng dạy trên lớp.
- 01 phòng có trang bị thiết bị phục vụ các cuộc họp trực tuyến.
- Wifi đã phủ sóng toàn trường, 2 đường truyền cáp quang tốc độ cao đảm bảo việc dạy và học trực tiếp cũng như trực tuyến.

3. Công tác bồi dưỡng đội ngũ UDCNTT

- Nhà trường tiếp tục thành lập tổ công nghệ số, lãnh đạo đơn vị phân công, làm đầu mối theo dõi triển khai nhiệm vụ CNTT, công tác thống kê giáo dục, hướng dẫn, hỗ trợ công chức, viên chức, nhân viên người lao động sử dụng các ứng dụng công nghệ thông minh, công nghệ số, nền tảng số, thương mại điện tử, dịch vụ hành chính công,...

- Tổ chức một số buổi hướng dẫn cán bộ giáo viên thực hiện một số thông tin liên quan đến công nghệ kịp thời, có hiệu quả; tập huấn và cho giáo viên tham gia thi bài giảng Elearning các cấp.
- Trong những năm qua, nhà trường đã chủ động tổ chức bồi dưỡng cho 100% CBGV với những nội dung sau:
 - Làm giáo án điện tử Elearning.
 - Sử dụng eNetViet.
 - Sử dụng phần mềm Zoom, meet.
 - Sử dụng phần mềm quản lý trường học, sổ điểm điện tử, học bạ điện tử.
 - Tổ chức tập huấn cho 100% CBGVNV về việc Chuyển đổi số.
 - 100% CBGV tham gia đầy đủ, kịp thời bồi dưỡng modun theo Chương trình GDPT 2018 trên hệ thống bồi dưỡng thường xuyên.

4. Ứng dụng CNTT trong công tác quản lý, thông tin liên lạc, đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá

a) Trong quản lý

- Phần mềm quản lý cán bộ: <https://binhduong.vnerp.vn>
- Phần mềm trong quản lý trường học <https://truong.binhduong.edu.vn>
- Trong việc nộp, nhận các văn bản sử dụng phần mềm quản lý văn bản chỉ đạo, thực hiện thông tin hai chiều thường xuyên, kịp thời.
- Trong quản lý tiền lương, chế độ, chính sách đối với CBGVNV.
- 100% CBGVNV đã tham gia gắn chip căn cước công dân, thẻ ATM.
- Nhà trường kết hợp với công ty Bách Khoa đã tổ chức công tác bồi dưỡng dạy học trực tuyến trên hệ thống LMS 360
- Nhà trường đã kịp thời cập nhật kết quả môn học, thông tin học sinh, giáo viên trên CSDL ngành.

b) Chuyển đổi số trong quản trị trường học

- Đã kiện toàn tổ chức, bộ phận phụ trách CNTT, chuyển đổi số và công tác thống kê giáo dục và nâng cao chất lượng nguồn lực.
- Xây dựng được các quy định về quản lý, thu thập dữ liệu giáo dục; các quy chuẩn, quy định về kết nối, liên thông dữ liệu.
- Tổ chức tập huấn bồi dưỡng cho 100% GV theo trực tiếp và trực tuyến và đảm bảo được cấp tài khoản sử dụng để tự bồi dưỡng qua mạng một cách chủ động, thường xuyên. Thúc đẩy việc nghiên cứu, sáng tạo và thử nghiệm các công nghệ số trong giáo dục, tổ chức kết nối, tập hợp, thúc đẩy phát triển CNTT giáo dục trong việc phát triển các sản phẩm ứng dụng nền tảng giáo dục số.
- Thực hiện quy chế quản lý, vận hành và khai thác sử dụng các hệ thống CNTT; phân công trách nhiệm, đảm bảo tuân thủ quy định về thông tin cá nhân, về sở hữu dữ liệu.
- Thực hiện chế độ báo cáo trên phần mềm đầy đủ, chính xác, kịp thời.
- Xây dựng các cơ sở dữ liệu giáo dục chuyên ngành giáo dục. Tập trung chuyển đổi số, cụ thể:
 - + Phần mềm Quản lý độ ngũ cán bộ CCVC
 - + Phần mềm về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

- + Phần mềm quản lý cơ sở vật chất
- + Phần mềm quản lý lương.
- + Phần mềm dạy học trực tuyến LMS360
- + Phần mềm thư viện số, thư viện điện tử
- + Phần mềm quản lý hồ sơ chuyên môn, ký giáo án điện tử
- + Phần mềm quản lý văn bản
- Đã tiến hành tập huấn ứng dụng hồ sơ điện tử gồm sổ điểm, học bạ, hồ sơ chuyên môn, áp dụng chữ ký số trong quản lý sổ điểm, học bạ và hồ sơ chuyên môn; ứng dụng kết nối, tương tác, trao đổi thông tin với phụ huynh trên nền tảng số. Công khai các thông tin của trường thường xuyên trên website ; Cung cấp đầy đủ thông tin trên trang thông tin điện tử (cơ sở vật chất, chương trình học, đội ngũ, ...) theo quy định của Bộ GD&ĐT.
- Hồ sơ công việc tại nhà trường được xử lý trên môi trường mạng thông qua mail, phần mềm quản lý văn bản.
- CBQL, GV Ứng dụng CNTT trong quản lý, quản trị (Tủ quản lý giáo viên, cán bộ, học sinh đến quá trình học tập, thời khóa biểu, cơ sở vật chất, thu - chi không dùng tiền mặt, ...) đồng bộ với hệ thống dữ liệu của ngành.

c) Trong công tác tuyển sinh, PCGD

- Công tác tuyển sinh được thực hiện theo hai hình thức trực tiếp nhận hồ sơ tại trường và hệ thống tuyển sinh trực tuyến <https://binhduong.tsd.vn.edu.vn/>
- Công tác phổ cập GD-XMC thực hiện trên hệ thống đảm bảo chính xác, kịp thời (có các biểu mẫu in từ phần mềm).

d) Trong việc thu, chi

- Thực hiện 100% các khoản thu không dùng tiền mặt thông qua ứng dụng liên kết với ngân hàng BIDV, Vietcombank, hình thức Jetpay0 kết hợp thông báo số tiền đóng trên website trường.

e) Trong dạy - học, công tác chuyên môn

- 100% Giáo viên chủ nhiệm thực hiện sử dụng học bạ điện tử, sổ điểm điện tử.
- 100% giáo viên thường xuyên sử dụng công nghệ thông tin trên lớp.
- 100% giáo viên, quản lý có chữ ký số do Ban cơ yếu cấp và sử dụng được chữ ký vào việc ký giáo án chuyên môn, ký học bạ số...
- Giáo viên tích cực tham gia làm và sử dụng bài giảng điện tử Elearning, hàng năm nhiều giáo viên tham gia soạn bài giảng video, bài giảng điện tử Elearning. Tất cả đã làm kho học liệu để sử dụng chung trong nhà trường. Hiện kho học liệu của trường đã có 123 bài giảng và còn tiếp tục gia tăng trong thời gian tới.
- Việc kết hợp giữa nhà trường, học sinh và phụ huynh được thực hiện thông qua nhiều kênh như zalo nhóm lớp, website trường, facebook, ứng dụng liên kết nhà trường và gia đình Enetviet....
- Được trang bị hệ thống thiết bị dạy học trực tuyến
- Phối hợp với công ty Bách khoa tập huấn phần mềm dạy học học trực tuyến LMS360 elearning.
- Phối hợp tổ chức cho giáo viên học lớp L0, lớp L1 trường học số google for education.

- Giáo án đang được lưu hành và quản lý bởi phần mềm quản lý giáo án điện tử <https://hsdtttruong.qlgd.edu.vn>. Tất cả giáo án đều được ký số.

5. Tiếp tục cập nhật, hoàn thiện CSDL về giáo dục cung cấp thông tin quản lý đầy đủ, chính xác và kịp thời

- Với giáo viên đã thực hiện đồng bộ 100% mã định danh cá nhân với CSDL quốc gia. Riêng học sinh có 02 học sinh chưa có mã định danh cá nhân do đó chưa đồng bộ được.
- Thông tin học sinh được cập nhật đầy đủ, chính xác. Đánh giá kết quả học tập của học sinh được cập nhật 4 kỳ/ năm
- Tổ chức thực hiện báo cáo đầy đủ các thống kê giáo dục định kỳ (kỳ đầu năm học và kỳ cuối năm học) đúng thời hạn, đầy đủ, chính xác theo yêu cầu của Phòng GDĐT.
- Cập nhật đầy đủ các thông tin trên CSDL ngành về thông tin chung, vị trí việc làm, phụ cấp, đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá, xếp loại

6. Đảm bảo dữ liệu và an toàn thông tin

- Xây dựng quy chế đảm bảo an toàn thông tin, an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu cá nhân, quản lý, vận hành, sử dụng hệ thống công nghệ thông tin trong hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin.
- Có biện pháp đảm bảo an toàn an ninh thông tin đối với các hệ thống CNTT. Thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin. Đẩy mạnh tuyên truyền tới toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh kỹ năng nhận biết, phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin khi sử dụng các phần mềm trực tuyến và thiết bị cá nhân như điện thoại thông minh, máy tính bảng, máy tính cá nhân; trang bị các phần mềm phòng chống virus có bản quyền; tuyệt đối đảm bảo an toàn, an ninh dữ liệu của hệ thống cơ sở dữ liệu giáo dục.

Trên đây là báo cáo nhiệm vụ thực hiện ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2024- 2025 của trường Tiểu học Phú Hòa 1.

Nơi nhận:

- Phòng GDĐT;
- BGH nhà trường;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Bá Phương